

KIỂM TRA NGHỀ TRỒNG RỪNG 11

Chọn một đáp án đúng nhất:

Câu 1: Giá trị về phòng hộ và bảo vệ môi trường sinh thái của rừng chiếm tỉ trọng

- A. 10-20%. B. 20-30%. C. 50%. D. 80-90%.

Câu 2: Các sản phẩm rừng cung cấp cho con người bao gồm:

A. Gỗ, củi, nguyên liệu cho công nghiệp (giấy, sợi ta nanh, dược liệu, hương liệu, thực phẩm...).

B. Gỗ, củi, thức ăn cho các động vật.

C. Gỗ, củi, nguyên liệu cho công nghiệp (giấy, sợi ta nanh, dược liệu, hương liệu, thực phẩm...), nơi ở cho các động vật.

D. Gỗ, củi, vật liệu xây dựng, thức ăn, nơi ở cho con người và các động vật.

Câu 3: Những năm gần đây, nhiều nhà khoa học cảnh báo hàm lượng CO₂ trong khí quyển đang dần tăng cao, gây biến đổi khí hậu bất lợi cho con người, một trong những nguyên nhân là do

A. diện tích rừng gia tăng trên toàn cầu.

B. con người đã tăng cường sử dụng nguồn năng lượng sạch.

C. nạn phá rừng.

D. con người đã giảm tác động đến tự nhiên.

Câu 4. Nơi có rừng, lực rơi của nước mưa và tốc độ nước mưa chảy tràn trên mặt nước giảm vì

A. một phần nước mưa được tán lá rừng giữ lại, một phần do thảm mục giữ lại và sau đó thấm vào đất, còn phần nhỏ mới tiếp tục chảy trên mặt đất.

B. nước mưa rơi trực tiếp xuống mặt đất, chảy thẳng ra sông suối.

C. phần lớn nước mưa được tầng tán lá rừng giữ lại.

D. toàn bộ nước mưa được thấm vào đất.

Câu 5: Phát biểu nào dưới đây về vai trò của rừng là sai?

A. Rừng bảo vệ môi trường sinh thái.

B. Rừng nuôi dưỡng nguồn nước, hạn chế lũ lụt, hạn hán.

C. Rừng làm đẹp cảnh quan của đất nước.

D. Rừng là nguồn cung cấp các khoáng sản quý hiếm.

Câu 6: Các biện pháp nào dưới đây không đảm bảo an toàn lao động trong nghề rừng?

A. Thực hiện nghiêm túc đúng qui định theo qui trình kỹ thuật đã ban hành.

B. Dụng cụ lao động phải đầy đủ, sắc và chắc chắn.

C. Phun thuốc bảo vệ thực vật phải mặc bảo hộ, đứng đầu hướng gió.

D. Thu gọn vỏ bầu theo qui định khi trồng cây có vỏ bầu.

Câu 7: Vai trò của giống cây rừng là

A. quyết định đến sản lượng và chất lượng rừng trồng.

B. quyết định đến năng suất rừng trồng.

C. quyết định đến số lượng thú rừng.

D. làm hạn chế xói mòn.

Câu 8: Chọn lọc cây trội nên tiến hành ở rừng

A. thuần loại, có hoàn cảnh sống đồng đều.

B. hỗn loài, đồng tuổi, có hoàn cảnh sống đồng đều.

C. hỗn loài, có hoàn cảnh sống đồng đều.

D. thuần loại, đồng tuổi, có hoàn cảnh sống đồng đều.

Câu 9: Rừng chọn lọc cây trội phải có sinh trưởng ở mức

A. từ trung bình trở lên.

B. trên mức trung bình.

C. dưới mức trung bình.

D. đồng đều.

Câu 10: Đối với cây lấy quả thì khu chọn lọc cây trội phải

A. chưa bị thu hái quả trong năm.

- B. được khai thác gỗ một phần.
- C. đã chặt chọn và thu hái quả trong năm.
- D. ra hoa, kết quả trung bình.